TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4587/CT-TTHT
V/v thuế suất thuế GTGT

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH VPE
(Địa chỉ: Tầng 6, tòa tháp Ngôi Sao, ô D32, Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội MST: 0104272576)

Cục thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 20122018/CV/VPE ngày 20/12/2018 của Công ty TNHH VPE (sau đây gọi là công ty) về việc đối tượng không chịu thuế GTGT, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/05/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin:

+ Tại Khoản 1 và Khoản 10 Điều 3 giải thích từ ngữ:

"1. Sản phẩm phần mềm là phần mềm và tài liệu kèm theo được sản xuất và được thể hiện hay lưu trữ ở bất kỳ một dạng vật thể nào, có thể được mua bán hoặc chuyển giao cho đối tượng khác khai thác, sử dụng.

...10. Dịch vụ phần mềm là hoạt động trực tiếp hỗ trợ, phục vụ việc sản xuất, cài đặt, khai thác, sử dụng, nâng cấp, bảo hành, bảo trì phần mềm và các hoạt động tương tự khác liên quan đến phần mềm."

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế GTGT

+ Tại Khoản 21 Điều 4 quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT như sau:

"Điều 4. Đối tượng không chịu thuế GTGT

21...Phần mềm máy tính bao gồm sản phẩm phần mềm và dịch vụ phần mềm theo quy định của pháp luật."

+ Tại Điều 11 quy định thuế suất 10% như sau:

"Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này.

Các mức thuế suất thuế GTGT nêu tại Điều 10, Điều 11 được áp dụng thống nhất cho từng loại hàng hóa, dịch vụ ở các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công hay kinh doanh thương mại...

Cơ sở kinh doanh nhiều loại hàng hóa, dịch vụ có mức thuế suất GTGT khác nhau phải khai thuế GTGT theo từng mức thuế suất quy định đối với từng loại hàng hóa, dịch vụ; nếu cơ sở kinh doanh không xác định theo từng mức thuế suất thì phải tính và nộp thuế theo mức thuế suất cao nhất của hàng hóa, dịch vụ mà cơ sở sản xuất, kinh doanh."

- Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam hướng dẫn:

+ Tại Khoản 1 Điều 1 quy định đối tượng áp dụng như sau:

"Hướng dẫn tại Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau (trừ trường hợp nêu tại Điều 2 Chương I);

1. Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu."

+ Tại Khoản 1 Điều 6 về đối tượng chịu thuế GTGT như sau:

"1. Dịch vụ hoặc dịch vụ gắn với hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế GTGT do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài cung cấp trên cơ sở hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng tại Việt Nam (trừ trường hợp quy định tại Điều 2 Chương I), bao gồm:

- Dịch vụ hoặc dịch vụ gắn với hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế GTGT do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài cung cấp tại Việt Nam và tiêu dùng tại Việt Nam;

- Dịch vụ hoặc dịch vụ gắn với hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế GTGT do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài cung cấp ngoài Việt Nam và tiêu dùng tại Việt Nam."

Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội trả lời nội dung vướng mắc của đơn vị về nguyên tắc như sau:

1. Về thuế suất thuế GTGT: trường hợp Công ty ký hợp đồng cung cấp, cài đặt phần mềm cảnh báo cháy cho khách hàng ở Việt Nam, nếu thuộc các loại sản phẩm phần mềm, dịch vụ phần mềm quy định tại Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/05/2007 của Chính Phủ thì hoạt động cung cấp dịch vụ này thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Trường hợp Công ty ký hợp đồng lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy với khách hàng mà không tách riêng giá trị phần cứng và giá trị phần mềm thì toàn bộ giá trị hợp đồng áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10%.

2. Về thuế nhà thầu nước ngoài: Trường hợp Công ty thuê tổ chức nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam viết phần mềm và cử chuyên gia sang công trình tại Việt Nam khảo sát, cài đặt phần mềm lên các điểm khác nhau trên hệ thống báo cháy thì Công ty có trách nhiệm khấu trừ nộp thay thuế nhà thầu cho tổ chức nước ngoài theo Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính như sau:

+ Về thuế GTGT: sản phẩm phần mềm và dịch vụ phần mềm theo quy định của pháp luật thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

+ Về thuế TNDN: công ty khấu trừ nộp thay cho tổ chức nước ngoài theo quy định tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính.

Cục thuế TP Hà Nội thông báo để Công ty TNHH VPE được biết và thực hiện./.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phòng kiểm tra thuế số 1;
- Phòng Pháp Chế;
- Lưu: VT, TTHT(2).

Mai Sơn

VBPL-TS24.CORP
www.TS24.com.vn